

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN ĐỊA LÍ LỚP 11 BÀI 3:

MỘT SỐ VẤN ĐỀ MANG TÍNH TOÀN CẦU

- Câu 1:** Mặt tích cực và tiêu cực của các công ti xuyên quốc gia biểu hiện là
- A. vừa liên kết thông nhất thị trường thế giới vừa độc quyền kinh tế.
 - B. vừa phân phối hàng hoá nhanh chóng, vừa nâng giá trị hàng hoá để có nhiều lợi nhuận.
 - C. vừa chuyên giao kĩ thuật công nghệ cho các nước, vừa triệt tiêu kĩ thuật công nghệ của các nước được giao.
 - D. vừa tranh thủ bán hàng hoá, vừa gây bất ổn cho thị trường.
- Câu 2:** Thải vào khí quyển một lượng lớn khí thải thường là các quốc gia thuộc nhóm nước
- A. các nước đang phát triển.
 - B. các nước giàu.
 - C. các nước phát triển.
 - D. các nước chậm phát triển.
- Câu 3:** Bảo vệ hòa bình và bảo vệ môi trường là nhiệm vụ của
- A. toàn nhân loại.
 - B. các nước phát triển.
 - C. các tổ chức quốc tế.
 - D. các quốc gia giàu có.
- Câu 4:** Biến đổi khí hậu toàn cầu chủ yếu là do
- A. con người đã đổ các chất thải sinh hoạt và công nghiệp vào sông hồ.
 - B. con người đã đưa một lượng khí thải lớn vào khí quyển.
 - C. các sự cố đắm tàu, tràn dầu vỡ ống dầu.
 - D. các thảm họa như núi lửa, cháy rừng.
- Câu 5:** Các tổ chức liên kết kinh tế khu vực nào sau đây có tổng GDP cao nhất?
- A. Diễn đàn hợp tác châu Á Thái Bình Dương (APEC).
 - B. Hiệp ước Tự do Thương mại Bắc Mỹ (NAPTA).
 - C. Liên minh châu Âu (EU).
 - D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- Câu 6:** Hiện nay, nguồn nước ngọt ở nhiều nơi trên thế giới bị ô nhiễm nghiêm trọng, nguyên nhân chủ yếu là do
- A. Chất thải công nghiệp chưa qua xử lí.
 - B. Chất thải trong sản xuất nông nghiệp
 - C. Nước xả từ các nhà máy thủy điện
 - D. Khai thác và vận chuyển dầu mỏ.
- Câu 7:** Một trong những biểu hiện rõ nhất của biến đổi khí hậu là
- A. Xuất hiện nhiều động đất
 - B. Nhiệt độ Trái Đất tăng
 - C. Băng ở vùng cực ngày càng dày
 - D. Núi lửa sẽ hình thành ở nhiều nơi
- Câu 8:** Sự bùng nổ dân số hiện nay trên thế giới diễn ra chủ yếu ở
- A. các nước đang phát triển.
 - B. các nước công nghiệp mới.
 - C. các nước phát triển.
 - D. khu vực châu Phi.
- Câu 9:** Theo Liên hiệp quốc, hiện có hơn 1 tỉ người của các nước đang phát triển đang trong tình trạng
- A. thiếu ăn.
 - B. bị bệnh hiểm nghèo.
 - C. thiếu nước sạch.
 - D. thất học
- Câu 10:** Việc dân số thế giới tăng nhanh đã
- A. Thúc đẩy nhanh sự phát triển kinh tế
 - B. Làm cho tài nguyên suy giảm và ô nhiễm môi trường
 - C. Thúc đẩy giáo dục và y tế phát triển
 - D. Làm cho chất lượng cuộc sống ngày càng tăng
- Câu 11:** Nhiệt độ Trái Đất ngày càng tăng lên là do sự gia tăng chủ yếu của chất khí nào trong khí quyển?
- A. O₃
 - B. CH₄
 - C. CO₂
 - D. N₂O
- Câu 12:** Một trong những biểu hiện của dân số thế giới đang có xu hướng già đi là
- A. Tỷ lệ người dưới 15 tuổi ngày càng cao
 - B. Số người trong độ tuổi lao động rất đông

C. Tỷ lệ người trên 65 tuổi ngày càng cao

D. Tuổi thọ của nữ giới cao hơn nam giới

Câu 13: Nguyên nhân gây nên hiệu ứng nhà kính là

A. sự gia tăng khí CO₂ trong khí quyển.

B. khí thải CFCs quá nhiều trong khí quyển.

C. tầng ô dôn mỏng dần và thủng ở Nam cực.

D. chất thải ra môi trường không qua xử lý.

Câu 14: Khu vực tập trung nhiều người cao tuổi nhất thế giới hiện nay là

A. Tây Âu.

B. Bắc Mỹ.

C. Tây Á.

D. Châu Đại Dương.

Câu 15: Một trong những vấn đề mang tính toàn cầu mà nhân loại đang phải đối mặt là

A. Mất cân bằng giới tính

B. Ô nhiễm môi trường

C. Cạn kiệt nguồn nước ngọt

D. Động đất và núi lửa

Câu 16: Ý nào dưới đây không phải là hệ quả toàn cầu hoá kinh tế?

A. Thúc đẩy sản xuất thế giới phát triển.

B. Phân công lao động quốc tế sâu và rộng,

C. Tăng đầu tư nước ngoài.

D. Giá cả hàng xuất khẩu của mỗi nước sẽ tăng có lợi cho các nước

Câu 17: Dân số thế giới tăng nhanh vào khoảng thời gian nào?

A. Cuối thế kỉ XIX.

B. Nửa sau thế kỉ XX.

C. Cuối thế kỉ XX.

D. Cuối thế kỉ XXI.

Câu 18: Dân số thế giới tăng nhanh dẫn đến bùng nổ dân số xảy ra (giai đoạn nào sau đây?

A. Vào nửa đầu thế kỉ XX.

B. Vào những năm cuối thế kỉ XX.

C. Vào nửa sau thế kỉ XX

D. Vào đầu thế kỉ XXI.

Câu 19: Trong các ngành sau, ngành nào đã đưa khí thải vào khí quyển nhiều nhất?

A. Nông nghiệp

B. Công nghiệp

C. Xây dựng

D. Dịch vụ

Câu 20: Sự hợp tác giữa các công ti thuộc nhiều quốc gia khác nhau để tạo nên một sản phẩm đó là biểu hiện của

A. sự lũng đoạn kinh tế của các công ti xuyên quốc gia.

B. sự phân công lao động quốc tế càng rộng và sâu.

C. sự phụ thuộc lẫn nhau về khoa học công nghệ.

D. khu vực hoá kinh tế.

Câu 21: Ngày nay hợp tác kinh tế quốc tế chỉ được thực hiện với điều kiện

A. giữa các quốc gia có trình độ phát triển kinh tế ngang nhau.

B. các quốc gia có chế độ chính trị giống nhau.

C. các quốc gia cùng có chung một quyền lợi như nhau.

D. tất cả các quốc gia cho dù có chế độ chính trị khác nhau.

Câu 22: Dân số già sẽ dẫn tới hậu quả nào sau đây?

A. Thất nghiệp và thiếu việc làm

B. Thiếu hụt nguồn lao động cho đất nước

C. Gây sức ép tới tài nguyên môi trường.

D. Tài nguyên nhanh chóng cạn kiệt.

Câu 23: Hiệp ước Tự do Thương mại Bắc Mỹ (NAFTA) thành lập năm nào? Và bao gồm các nước nào?

A. 1990 - Hoa Kỳ + Bra-xin + Mê-hi-cô.

B. 1993 - Hoa Kỳ + Ca-na-da + Mê-hi-cô.

C. 1994 - Hoa Kỳ + Mê-hi-cô + Pa-na-ma.

D. 1994 - Hoa Kỳ + Ca-na-da + Mê-hi-cô.

Câu 24: Năm 2016, hiện tượng cá chết hàng loạt ở một số tỉnh miền Trung của Việt Nam là do

A. Nước biển nóng lên

B. Hiện tượng thủy triều đỏ

C. Ô nhiễm môi trường nước

D. Độ mặn của nước biển tăng

Câu 25: Nguyên nhân chính làm suy giảm đa dạng sinh vật hiện nay là

A. Cháy rừng

B. Ô nhiễm môi trường

C. Biến đổi khí hậu

D. Con người khai thác quá mức

Câu 26: Trong những thập niên cuối thế kỉ XX và đầu thế kỉ XXI, mối đe dọa rục rập tới ổn định, hòa bình thế giới là

- A. Làn sóng di cư tới các nước phát triển
- B. Nạn bắt cóc người, buôn bán nô lệ
- C. Khủng bố, xung đột sắc tộc, xung đột tôn giáo.
- D. Buôn bán, vận chuyển động vật hoang dã.

Câu 27: Thực hiện chính sách hạn chế sự tăng dân số là hướng chủ yếu ở các nhóm nước nào sau đây?

- A. Nhóm nước đang phát triển.
- B. Nhóm nước phát triển,
- C. Cả hai nhóm nước.
- D. Nước công nghiệp mới.

Câu 28: Nguyên nhân chính dẫn đến sự suy giảm đa dạng sinh vật là

- A. nhiệt độ Trái Đất nóng lên.
- B. khai thác quá mức tài nguyên thiên nhiên.
- C. sử dụng chất nổ trong quá trình khai thác.
- D. diện tích rừng ngày càng thu hẹp.

Câu 29: Để bảo vệ động, thực vật quý hiếm khỏi nguy cơ tuyệt chủng cần

- A. Tăng cường nuôi trồng
- B. Đưa chúng đến các vườn hù, công viên
- C. Tuyệt đối không được khai thác.
- D. Đưa vào Sách đỏ để bảo vệ.

Câu 30: Nguyên nhân lớn nhất gây ô nhiễm biển và đại dương là

- A. sự cố đắm tàu, rửa tàu, tràn dầu trên biển và đại dương.
- B. chất thải công nghiệp không quá xử lý đổ vào biển và đại dương.
- C. chất thải sinh hoạt không quá xử lý đổ vào biển và đại dương.
- D. đánh bắt cá bằng chất nổ.

Câu 31: Những nhân tố nào sau đây đã dẫn đến sự liên kết kinh tế khu vực?

- A. Sức ép cạnh tranh giữa các khu vực trên thế giới.
- B. Sự phát triển không đều của các nước trong cùng một khu vực.
- C. Bảo vệ lợi ích của các quốc gia có mục đích giống nhau.
- D. Các ý trên đều đúng

Câu 32: Toàn cầu hoá là quá trình liên kết giữa các quốc gia xuất phát từ

- A. sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ hiện đại.
- B. lợi ích của từng quốc gia.
- C. có những vấn đề kinh tế - xã hội nảy sinh có tính toàn cầu, mà một nước không có khả năng giải quyết.
- D. tất cả đều đúng.

Câu 33: Trong các loại khí thải sau, loại khí thải nào đã làm tầng ôdôn mỏng dần?

- A. O₃
- B. CFCs
- C. CO₂
- D. N₂

Câu 34: Toàn cầu hoá kinh tế có những biểu hiện nào sau đây?

- A. Tốc độ tăng trưởng của thương mại thế giới luôn cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế thế giới.
- B. Đầu tư nước ngoài tăng trưởng nhanh,
- C. Thị trường tài chính quốc tế mở rộng.
- D. Tất cả các biểu hiện trên.

Câu 35: Nhận loại hiện nay đang phải đối mặt VỚI nhưng vấn đề maa tính toàn cầu nào sau đây?

- A. Vấn đề bùng nổ dân số.
- B. Vấn đề môi trường.
- C. Vấn đề khủng bố quốc tế phát triển càng rộng.
- D. Tất cả các vấn đề trên.

Câu 36: Ở Việt Nam, vùng sẽ chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu do nước biển dâng là

- A. Trung du và miền núi Bắc Bộ
- B. Đồng bằng sông Hồng
- C. Tây Nguyên
- D. Đồng bằng sông Cửu Long

Câu 37: Tình hình tăng dân số thế giới xảy ra ở các nhóm

- A. nước đang phát triển tăng nhanh, nước phát triển tăng chậm.
- B. nước phát triển tăng nhanh nước đang phát triển tăng chậm.
- C. các nước "NICs" tăng nhanh, các nước đang phát triển tăng chậm
- D. các nước "NICs" tăng chậm, các nước phát triển tăng nhanh.

Câu 38: Nhóm nước cần thực hiện chính sách dân số để phù hợp với tốc độ phát triển kinh tế" - xã hội

của đất nước là

- A. nhóm nước đang phát triển. B. nhóm nước phát triển,
C. cả hai nhóm nước trên. D. nhóm nước công nghiệp mới.

Câu 39: Tuổi thọ trung bình của các nước phát triển

- A. thấp hơn tuổi thọ trung bình của thế giới.
B. thấp hơn tuổi thọ trung bình của các nước đang phát triển.
C. cao hơn tuổi thọ trung bình của thế giới.
D. ngày càng thấp.

Câu 40: Để giải quyết các vấn đề mang tính toàn cầu cần sự hợp tác giữa

- A. Các quốc gia trên thế giới B. Các quốc gia phát triển
C. Các quốc gia đang phát triển D. Một số cường quốc kinh tế.

Câu 41: Quá trình liên kết các quốc gia trên thế giới về nhiều mặt được gọi chung là

- A. liên hợp hoá khu vực kinh tế. B. toàn cầu hoá.
C. xã hội hoá kinh tế lãnh thổ. D. thương mại hoá thế giới.

Câu 42: Toàn cầu hoá về tài chính sẽ mang lại hệ quả nào sau đây cho các nước được đầu tư tài chính?

- A. Làm giá trị đồng tiền của các nước được đầu tư giảm giá.
B. Mang lại nguồn vốn cho các nước đang phát triển có cơ hội phát triển kinh tế.
C. Biến các nước phát triển trở thành con nợ rồi phải phụ thuộc
D. Tất cả các ý trên đều đúng

Câu 43: Suy giảm đa dạng sinh học sẽ dẫn tới hậu quả nào sau đây?

- A. Nước biển ngày càng dâng cao B. Xâm nhập mặn ngày càng sâu vào đất liền.
C. Mất đi nhiều loài sinh vật, các gen di truyền D. Gia tăng các hiện tượng động đất, núi lửa

Câu 44: Toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế thì mối liên hệ kinh tế giữa các nước có chung đặc điểm là

- A. các nước tìm cách lũng đoạn nền kinh tế nước khác.
B. các nước đều có ý đồ thao túng thị trường của nước khác.
C. vừa hợp tác vừa cạnh tranh, vừa quan hệ song phương vừa đa phương.
D. cố gắng bảo vệ quyền lợi của quốc gia mình là chủ yếu.

Câu 45: Tác động trực tiếp của hiện tượng hiệu ứng nhà kính là

- A. tan băng ở hai cực Trái Đất. B. mực nước biển dâng cao hơn.
C. nhiệt độ toàn cầu nóng lên. D. xâm nhập mặn vào sâu nội địa hơn.

Câu 46: Những lĩnh vực nào sau đây được các nước quan tâm trong quá trình toàn cầu hoá?

- A. Sự phát triển kinh tế - xã hội thế giới. B. Sự khủng hoảng tài nguyên,
C. Vấn đề môi trường toàn cầu. D. Tất cả các lĩnh vực trên.

ĐÁP ÁN

1	A	11	C	21	D	31	D	41	B
2	C	12	C	22	B	32	D	42	B
3	A	13	A	23	D	33	B	43	C
4	B	14	A	24	C	34	D	44	C
5	A	15	B	25	D	35	D	45	C
6	A	16	D	26	C	36	D	46	D
7	B	17	B	27	A	37	A		
8	A	18	C	28	B	38	C		
9	A	19	B	29	D	39	C		
10	B	20	B	30	A	40	A		